



## THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 228/24/HĐ-DVĐG ngày 24/06/2024 và Hợp đồng sửa đổi lần thứ tư ngày 14/10/2024 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và Công ty đấu giá hợp danh Minh Pháp.

Công ty Đấu giá hợp danh Minh Pháp tổ chức đấu giá tài sản sau:

**1. Người có tài sản và tổ chức đấu giá:**

- Người có tài sản: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (PVCOMBANK).**
- Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
- Tổ chức đấu giá: **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH MINH PHÁP**
- Địa chỉ: 151 Trần Huy Liệu, P.8, Q.Phú Nhuận, TP.HCM.

**2. Tài sản đấu giá, thông tin của tài sản đấu giá:**

- Tài sản đấu giá: Toàn bộ tài sản bảo đảm là hàng tồn kho thiết bị gia dụng gồm: bếp điện từ, lò vi sóng, lò nướng, tủ lạnh, ... thương hiệu Fagor, Brant, Dietrich đang lưu kho tại Đường Thạnh Xuân 52, phường Thạnh Xuân, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Danh mục hàng hóa đã được kiểm đếm theo chứng thư giám định số VIC/20.IN/2.01.1013 ngày 06/11/2020 của Công ty cổ phần Giám Định Khử Trùng VIETNAMCONTROL.

Chi tiết theo danh mục đính kèm thông báo đấu giá này.

**Lưu ý:**

- Hiện trạng tài sản: Một số thiết bị đã qua sử dụng hoặc bị hao mòn do lưu kho đã lâu. Người tham gia đấu giá được tạo điều kiện xem tài sản và hồ sơ pháp lý tài sản, đồng thời có trách nhiệm tự xác định chất lượng, tình trạng, số lượng tài sản, chịu trách nhiệm khi quyết định mua tài sản. Tài sản được bàn giao cho người trúng đấu giá theo đúng hiện trạng đã được xem, kiểm tra thực tế. Người tham gia đấu giá cam kết không khiếu nại, khởi kiện liên quan đến số lượng, chất lượng tài sản trong trường hợp mua được tài sản đấu giá.
- Đây là tài sản thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam. Trước ngày mở cuộc đấu giá, nếu chủ tài sản đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình đối với Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và/hoặc Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam đồng ý giải chấp tài sản thì chủ tài sản có quyền nhận lại tài sản đó. Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam, Công ty đấu giá hợp danh Minh Pháp sẽ dừng việc đấu giá tài sản và hoàn trả lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước cho người đăng ký tham gia đấu giá (nếu có) mà không phải bồi thường bất kì chi phí nào khác.

**3. Giá khởi điểm: 5.533.111.093 đồng (Năm tỷ, năm trăm ba mươi ba triệu, một trăm mười một nghìn, không trăm chín mươi ba đồng).** Giá khởi điểm chưa bao gồm các khoản thuế, phí và lệ phí (nếu có), các chi phí này do người trúng đấu giá chịu trách nhiệm thanh toán.

**4. Bước giá: Tối thiểu 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).**



**5. Tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:**

- Tiền đặt trước (10%): **553.311.109 đồng** (Năm trăm năm mươi ba triệu, ba trăm mười một nghìn, một trăm lẻ chín đồng).
- Tiền mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: **500.000 đồng** (Năm trăm nghìn đồng).

**6. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:**

- Thời gian xem tài sản (trong giờ hành chính): Từ 08 giờ 00 phút ngày 16/10/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 21/10/2024.
- Nơi có tài sản: Kho hàng tại đường Thạnh Xuân 52, phường Thạnh Xuân, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

**7. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:**

- Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (trong giờ hành chính): Từ 08 giờ 00 phút ngày 16/10/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 21/10/2024.
- Thời gian nhận tiền đặt trước (trong giờ hành chính): Từ 08 giờ 00 phút ngày 18/10/2024 đến 17 giờ 00 phút ngày 22/10/2024.
- Địa điểm đăng ký: Số 151 Trần Huy Liệu, P.8, Q.Phú Nhuận, TP.HCM.
- Điều kiện đăng ký tham gia: Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, khả năng tài chính được tham gia đăng ký ngoại trừ những trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ban hành ngày 17/11/2016.
- Cách thức đăng ký: Nộp trực tiếp tại 151 Trần Huy Liệu, P.8, Q.Phú Nhuận, TP.HCM.

**8. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá:**

- Thời gian tổ chức cuộc đấu giá (trong giờ hành chính): Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 23/10/2024.
- Địa điểm tổ chức đấu giá: Số 151 Trần Huy Liệu, P.8, Q.Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

**9. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:**

- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

**10. Địa chỉ liên hệ: Khách hàng có nhu cầu mua tài sản hoặc cần thêm thông tin liên quan đến tài sản đấu giá đề nghị liên hệ:**

**Trụ sở:** 151 Trần Huy Liệu, P.8, Q.Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

**Website:** <http://minhphap.vn>

**Điện thoại:** 028.38453169 - 38453249

**Fax:** 028.38453363.

**Nơi gửi:**

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu;
- Người có tài sản đấu giá;
- Thông báo và niêm yết công khai;
- Lưu.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Thái Sơn**

## DANH MỤC TÀI SẢN

*(Kèm theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 228/24/HĐ-DVĐG ngày 24/06/2024 giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam và Công ty đấu giá hợp danh Minh Pháp)*

| STT | HÀNG HÓA         | SỐ LƯỢNG<br>KHAI BÁO<br>(CÁI) | SỐ LƯỢNG<br>THỰC KIỂM<br>(CÁI) | TÌNH<br>TRẠNG<br>CŨ MỚI<br>(%) | TÌNH TRẠNG                                                                                                                           |
|-----|------------------|-------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | BẾP 2FC7-G2WD    | 02                            | 02                             | 80-90                          | Ngoại quan còn mới, sp được bọc plastic, đầu dây điện đã bị cắt                                                                      |
| 2   | BẾP 2FI-4EX      | 02                            | 02                             | 75-85                          | Sp đã được sử dụng ngoại quan còn mới, mặt lưng bị trầy, đóng trong thùng mút xốp                                                    |
| 3   | BẾP 2FID-4GLSX   | 01                            | 01                             | 75-85                          | Sp đã được sử dụng ngoại quan còn mới, đóng trong thùng mút xốp                                                                      |
| 4   | BẾP 2MCF-2SGAX   | 04                            | 04                             | 90-95                          | Ngoại quan còn mới, đóng trong, thùng mút xốp bên ngoài bọc plastic                                                                  |
| 5   | BẾP 2VFT-330AX   | 01                            | 01                             | 20-30                          | Sp đã bị hư, mất mặt kính và linh kiện trong bếp                                                                                     |
| 6   | BẾP 3MFT-2AX     | 01                            | 01                             | 70-80                          | Ngoại quan còn mới nhưng mặt lưng bị trầy xước nhiều và rỉ sét, có dấu hiệu đã qua sử dụng                                           |
| 7   | BẾP 3PCS8-G2WD   | 04                            | 04                             | 80-90                          | Sản phẩm bị trầy vài chỗ ở mặt lưng và bên thành bếp                                                                                 |
| 8   | BẾP 4MF-2VAX     | 01                            | 01                             | 80-90                          | Sản phẩm bị trầy vài chỗ ở mặt lưng và bên thành bếp                                                                                 |
| 9   | BẾP 5CFI-4GLS    | 02                            | 02                             | 85-95                          | 1sp còn mới, 1 cái có dấu hiệu đã qua sử dụng nhưng ngoại quan còn mới đủ phụ kiện                                                   |
| 10  | BẾP 5CFI-5GL     | 02                            | 02                             | 85-95                          | 1sp còn mới, 1 cái có dấu hiệu đã qua sử dụng nhưng ngoại quan còn mới đủ phụ kiện                                                   |
| 11  | BẾP 6CFI-5GLST   | 01                            | 01                             | 70-80                          | Sản phẩm trầy nhiều chỗ ở mặt dưới, sp có dấu hiệu đã qua sử dụng                                                                    |
| 12  | BẾP FPI-3350S    | 01                            | 01                             | 70-80                          | Sản phẩm trầy nhiều chỗ ở mặt dưới, sp có dấu hiệu đã qua sử dụng                                                                    |
| 13  | BẾP IF-33BS      | 02                            | 02                             | 90-95, 15-20                   | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, sp được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic, 1sp đã bị hư mất nhiều linh kiện  |
| 14  | BẾP IF-33BX      | 01                            | 01                             | 90-95                          | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, sp được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic                                    |
| 15  | BẾP IF-33CS      | 02                            | 02                             | 85-95, 15-20                   | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic, 1sp đã bị hư mất nhiều linh kiện |
| 16  | BẾP IF-6000VS    | 08                            | 08                             | 90-95                          | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic                                   |
| 17  | BẾP IF-730AS     | 01                            | 01                             | 10-15                          | Sp hư mất hầu hết linh kiện                                                                                                          |
| 18  | BẾP IF-SLIDE 30S | 03                            | 03                             | 85-95                          | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, sp được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic                                    |



|    |                              |     |     |                     |                                                                                                                                                                                                                              |
|----|------------------------------|-----|-----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 19 | BẾP IF-SLIDER 30S            | 02  | 02  | 85-95, 75-85        | 1sp còn mới, 1 cái có dấu hiệu đã qua sử dụng nhưng ngoại quan còn mới đủ phụ kiện                                                                                                                                           |
| 20 | BẾP MF-BRX                   | 01  | 01  | 50-60               | Sp bị trầy và cũ nhiều chỗ, có dấu hiệu đã sử dụng                                                                                                                                                                           |
| 21 | BẾP PCS8-G2WD                | 01  | 01  | 50-60               | Mặt dưới bị trầy và bong chóc vài chỗ có dấu hiệu đã sử dụng                                                                                                                                                                 |
| 22 | BẾP SC-2B                    | 08  | 08  | 80-90, 60-70, 10-15 | 1 sp còn mới, 6 sp bị trầy vài chỗ có dấu hiệu đã sử dụng nhưng ngoại quan tương đối mới, 1 sp đã bị hư                                                                                                                      |
| 23 | BẾP SC-2SB                   | 02  | 02  | 65-75               | Sp có dấu hiệu đã sử dụng nhưng còn mới                                                                                                                                                                                      |
| 24 | BẾP SCM-2B                   | 02  | 02  | 80-90               | Sp còn mới nguyên vẹn được bọc nilon                                                                                                                                                                                         |
| 25 | BẾP SV-33S                   | 01  | 01  | 70-80               | Ngoại quan còn mới nhưng có dấu hiệu đã qua sử dụng                                                                                                                                                                          |
| 26 | BẾP SX-3SB                   | 01  | 01  | 70-80               | Ngoại quan còn mới nhưng có dấu hiệu đã qua sử dụng                                                                                                                                                                          |
| 27 | BẾP TỬ FAGOR IF6000-VS       | 02  | 00  |                     | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                                                                                                                                   |
| 28 | BẾP VF-SLIDE 78S             | 01  | 01  | 85-95               | Ngoại quan còn mới, chưa qua sử dụng                                                                                                                                                                                         |
| 29 | BẾP VFT-400BS                | 01  | 01  | 85-95               | Ngoại quan còn mới, chưa qua sử dụng                                                                                                                                                                                         |
| 30 | Bình nước nóng 2FI-45P       | 08  | 08  | 40-50               | Máy cũ, không phụ kiện, đã bị tháo dỡ                                                                                                                                                                                        |
| 31 | Bình nước nóng CB-15N1       | 01  | 01  | 20-30               | Sp cũ, ổ vàng, hư hỏng nhiều                                                                                                                                                                                                 |
| 32 | Bình nước nóng CB-50N1       | 01  | 01  | 20-30               | Sp cũ, ổ vàng, hư hỏng nhiều                                                                                                                                                                                                 |
| 33 | Bình nước nóng FG-300N       | 01  | 01  | 30-40               | Sp cũ, rỉ sét nhiều, hư hỏng nhiều chỗ                                                                                                                                                                                       |
| 34 | Bình nước nóng FI-4          | 174 | 168 | 90-95               | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, s/p được đựng trong hộp carton - (trong đó có 13 cái ngoại quan cũ bị ổ vàng phai màu, 5 cái ngoại quan cũ, mất hầu hết các linh kiện, không phụ kiện). |
| 35 | Bộ chảo OPTIMA 2             | 05  | 05  | 90-95               | Còn mới, sản phẩm được bọc nilon nhưng bám bụi bẩn                                                                                                                                                                           |
| 36 | Bộ nồi BAT - PROFESSIONAL 8P | 01  | 01  | 90-95               | Còn mới, sản phẩm được bọc nilon, đóng trong thùng carton                                                                                                                                                                    |
| 37 | Chảo OPTIMA 20               | 70  | 70  | 90-95               | Còn mới, sản phẩm được bọc nilon, đóng trong thùng carton                                                                                                                                                                    |
| 38 | Chảo OPTIMA 22               | 44  | 38  | 90-95               | Còn mới, sản phẩm được bọc nilon, đóng trong thùng carton                                                                                                                                                                    |
| 39 | Chảo OPTIMA 24               | 10  | 10  | 90-95               | Còn mới, sản phẩm được bọc nilon, đóng trong thùng carton                                                                                                                                                                    |
| 40 | Chậu 2DUO-1C-1E-R            | 03  | 03  | 90-95               | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, sp được đựng trong hộp carton                                                                                                                           |
| 41 | Chậu 2OKP-2B                 | 260 | 260 | 90-95               | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, sp được đựng trong hộp carton                                                                                                                           |
| 42 | Chậu 2PLUS-1.5C-1E-I         | 05  | 05  | 90-95               | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, sp được đựng trong hộp carton                                                                                                                           |

|    |                       |    |    |              |                                                                                                                    |
|----|-----------------------|----|----|--------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 43 | Chậu 2PLUS-2C         | 03 | 03 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn                                                                        |
| 44 | Chậu 2RECT-1.5C-E     | 02 | 02 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn                                                                        |
| 45 | Chậu 2RG-1C           | 02 | 02 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, s/p được đựng trong hộp carton                |
| 46 | Chậu OKP-2B           | 03 | 03 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp carton                                        |
| 47 | Chậu OKP-2B-1C        | 02 | 02 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, s/p được đựng trong hộp carton                |
| 48 | Hút khói CHD-090X     | 06 | 06 | 80-90, 70-80 | 3 sp còn mới, 3 sp bị trầy và cũ nhiều chỗ, bấm bụi bẩn                                                            |
| 49 | Lò nướng 5H-800X      | 01 | 01 | 80-85        | Ngoại quan cũ, mất các nút bấm trên mặt lò, phần phía trên nắp của lò nướng bị cán móp, có dấu hiệu đã qua sử dụng |
| 50 | Lò nướng 5H-880X      | 01 | 01 | 85-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường nguyên vẹn, bên trong hơi ẩm thấp, hộp xốp, bọc màng plastic                       |
| 51 | Lò nướng 5H-936X      | 01 | 00 |              | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                         |
| 52 | Lò nướng 6H-114AX     | 02 | 02 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                         |
| 53 | Lò nướng 6H-114AX     | 03 | 02 | 30           | Ngoại quan cũ, mất nắp lò, mất các linh kiện, phụ kiện, mất ốc vít, bên trong hơi ẩm thấp.                         |
| 54 | Lò nướng 6H-196AX     | 01 | 01 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                        |
| 55 | Lò nướng 6H-200ALX    | 01 | 01 | 85-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, bên trong hơi ẩm thấp, hộp xốp, bọc màng plastic                      |
| 56 | Lò nướng 6H-200ARX    | 02 | 02 | 85-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, bên trong hơi ẩm thấp, hộp xốp, bọc màng plastic                      |
| 57 | Lò nướng 6H-545AX     | 01 | 01 | 80-90        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, s/p được đựng trong hộp carton                |
| 58 | Lò nướng 6H-57BTCX    | 01 | 01 | 40-50        | Hàng cũ, bề mặt kính trước cửa, ẩm mốc, bề mặt oxi hóa.                                                            |
| 59 | Lò nướng 6H-800ATCX   | 01 | 01 | 80-90        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, bên trong hơi ẩm thấp, hộp xốp, bọc màng plastic                      |
| 60 | Lò nướng SO-1058X     | 03 | 03 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                         |
| 61 | Lò nướng SO-461X      | 03 | 03 | 90-95        | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                        |
| 62 | Lò nướng SO-461X      | 01 | 00 |              | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                         |
| 63 | Lò vi sóng MW4- 23EGX | 01 | 01 | 75-85        | Hàng bị trầy xước, móp góc, có các phụ kiện đi kèm, s/p được đựng trong hộp carton                                 |



|    |                               |    |    |       |                                                                                                                        |
|----|-------------------------------|----|----|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 64 | Lò vi sóng MWB 580BTCX        | 03 | 03 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                            |
| 65 | Máy giặt 2F-107               | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, còn nguyên vẹn, các chi tiết nhựa bị ố vàng, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp          |
| 66 | Máy giặt 3F-3612IT            | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, còn nguyên vẹn, các chi tiết nhựa bị ố vàng, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp          |
| 67 | Máy giặt 3FS-3611             | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy                     |
| 68 | Máy giặt F-3611IT             | 01 | 01 | 50-60 | Bảo quản kém, hàng cũ, ố vàng                                                                                          |
| 69 | Máy giặt FE-8010              | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy                     |
| 70 | Máy giặt FE-8012              | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy                     |
| 71 | Máy hút khói CFC-40AIX        | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, còn nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                                       |
| 72 | Máy hút khử mùi 2SHT-900AS    | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                            |
| 73 | Máy hút khử mùi 3CFT-90V ISLA | 02 | 02 | 70-80 | Ngoại quan cũ, mặt trước oxi hóa, 1 sp bề kính bề mặt, bảo quản trong thùng carton                                     |
| 74 | Máy hút khử mùi 3CFT-90X      | 01 | 01 | 75-85 | Ngoại quan cũ, ố vàng, bảo quản trong thùng carton                                                                     |
| 75 | Máy hút khử mùi 3CFT-DEEP90V  | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan cũ, còn nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton              |
| 76 | Máy hút khử mùi 3CFT-DEEP90X  | 01 | 00 |       | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                             |
| 77 | Máy hút khử mùi 3CFT-TILE     | 12 | 12 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton |
| 78 | Máy hút khử mùi 4CFT-600X     | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, còn nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton          |
| 79 | Máy hút khử mùi 5CDC-60X      | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, còn nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton          |
| 80 | Máy hút khử mùi 5CDC-70X      | 01 | 0  |       | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                             |
| 81 | Máy hút khử mùi 5CDC-90X      | 37 | 29 | 80-90 | Ngoại quan hơi cũ, còn nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton          |
| 82 | Máy hút khử mùi 5CFB-120X     | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton         |
| 83 | Máy hút khử mùi 6CDC-90X      | 04 | 04 | 75-85 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ố vàng, bảo quản trong thùng carton |

|     |                                 |    |    |       |                                                                                                                                |
|-----|---------------------------------|----|----|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 84  | Máy hút khử mùi 6CFT.90V ISLA   | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                                        |
| 85  | Máy hút khử mùi 7CFT- NERO ISLA | 02 | 02 | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton         |
| 86  | Máy hút khử mùi AF2-608X        | 01 | 01 | 60-70 | Ngoại quan cũ, bề mặt bị móp méo, bảo quản trong thùng carton                                                                  |
| 87  | Máy hút khử mùi AF3-607X        | 03 | 03 | 70-80 | Ngoại quan cũ, còn nguyên vẹn, bên trong hơi ẩm thấp (trong đó có 1 máy bị hư hỏng, mất nút bấm)                               |
| 88  | Máy hút khử mùi AF3-947X        | 02 | 00 |       | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                                     |
| 89  | Máy hút khử mùi AF3-947XA       | 02 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                    |
| 90  | Máy hút khử mùi AF3-949X        | 03 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                    |
| 91  | Máy hút khử mùi CFB-1000AIX     | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                  |
| 92  | Máy hút khử mùi CFB-1000AIX     | 03 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                 |
| 93  | Máy hút khử mùi CFB-90AXA       | 10 | 10 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                                |
| 94  | Máy hút khử mùi CFP-90AX        | 08 | 08 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                 |
| 95  | Máy hút khử mùi CFS-90AX        | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                 |
| 96  | Máy hút khử mùi CFS-90AXA.      | 06 | 05 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                    |
| 97  | Máy hút khử mùi CHD-060X        | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, dây điện ở vàng bảo quản trong thùng carton |
| 98  | Máy hút khử mùi CHD-070X        | 02 | 02 | 75-85 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ổ vàng, bảo quản trong thùng carton         |
| 99  | Máy hút khử mùi CHU-90X         | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp bảo quản trong thùng carton.                 |
| 100 | Máy hút khử mùi CPT-90X         | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, có dấu hiệu đã qua sử dụng, bảo quản trong thùng carton            |
| 101 | Máy hút khử mùi CPT-90X1        | 01 | 01 | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                    |



|     |                           |    |    |       |                                                                                                                                  |
|-----|---------------------------|----|----|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 102 | Máy hút khử mùi CPT-90XT  | 03 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                      |
| 103 | Máy hút khử mùi CPV-90X   | 05 | 05 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                   |
| 104 | Máy hút khử mùi CRC-90I   | 04 | 04 | 70-80 | Ngoại quan cũ, còn nguyên vẹn, bên trong hơi ẩm thấp                                                                             |
| 105 | Máy hút khử mùi SHB-90X   | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                   |
| 106 | Máy hút khử mùi SHC-602I  | 02 | 02 | 70-80 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                   |
| 107 | Máy hút khử mùi SHDG-900F | 01 | 01 | 40-50 | Ngoại quan cũ, hư hỏng, thiếu phụ kiện.                                                                                          |
| 108 | Máy hút khử mùi SHDG-900I | 01 | 01 | 70-80 | Ngoại quan bình thường, gỉ trên thân máy, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton |
| 109 | Máy hút khử mùi SHE-602I  | 02 | 02 | 40-50 | Ngoại quan cũ, mất hầu hết các linh kiện, phụ kiện                                                                               |
| 110 | Máy hút khử mùi SHT-700I  | 19 | 19 | 80-90 | Hàng hơi cũ, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                  |
| 111 | Máy hút khử mùi SHT-900I  | 34 | 34 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                      |
| 112 | Máy pha cà phê 2MQC-A10X  | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                                          |
| 113 | Máy rửa bát 1LF-013SX     | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                   |
| 114 | Máy rửa bát 1VF-65 IT1X   | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ổ vàng, bảo quản trong thùng carton           |
| 115 | Máy rửa bát 1VFE-25       | 01 | 01 | 70-80 | Ngoại quan bình thường hơi ổ vàng, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton        |
| 116 | Máy rửa bát 2LF-013SX     | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                   |
| 117 | Máy rửa bát 2LF-065ITX    | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton                   |
| 118 | Máy rửa bát LVF-11AX      | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ổ vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy                 |
| 119 | Máy rửa bát LVF-27AX      | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ổ vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy                 |



|     |                                    |     |     |       |                                                                                                                        |
|-----|------------------------------------|-----|-----|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 120 | Máy sấy SF-700CB                   | 01  | 01  | 70-80 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy                |
| 121 | Máy sấy SF-84VLX                   | 01  | 01  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy       |
| 122 | Máy sấy SFCH-84CELX                | 04  | 04  | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, bảo quản trong thùng carton                                               |
| 123 | Máy sấy SFCH-60T                   | 01  | 01  | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy       |
| 124 | Máy sấy SFCH-70T                   | 03  | 03  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy       |
| 125 | Nồi BAT<br>PROFESSIONAL 8P<br>20CM | 06  | 06  | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường                                                                                        |
| 126 | Tủ Lạnh CIV-22                     | 01  | 01  | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, bảo quản trong thùng carton         |
| 127 | Tủ Lạnh FFA-6815X                  | 01  | 01  | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ố vàng, bảo quản trong thùng carton |
| 128 | Tủ Lạnh FFA-6825X                  | 01  | 01  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, được đặt trong thùng carton, có hiện tượng ẩm thấp                        |
| 129 | Tủ Lạnh FFK-1674XW                 | 03  | 03  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, được đặt trong thùng carton, có hiện tượng ẩm thấp                        |
| 130 | Tủ Lạnh FFK-6835AX                 | 01  | 01  | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, dây điện ngả vàng, bảo quản trong thùng carton             |
| 131 | Tủ Lạnh FQ-8965XS                  | 01  | 01  | 85-95 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                                |
| 132 | Tủ Lạnh ZFK-1745X                  | 05  | 05  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, được đặt trong thùng carton, có hiện tượng ẩm thấp                        |
| 133 | Tủ rượu FSV 177C                   | 07  | 07  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, được đặt trong thùng carton, có hiện tượng ẩm thấp                        |
| 134 | Tủ rượu FSV 178                    | 01  | 01  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, được đặt trong thùng carton, có hiện tượng ẩm thấp.                       |
| 135 | Vòi 2GD-CR                         | 30  | 30  | 90-95 | Hàng mới, ngoại quan bình thường, bảo quản trong thùng carton                                                          |
| 136 | Bếp BPI-6310B                      | 128 | 128 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic                     |
| 137 | Bếp BPI-6314B                      | 73  | 73  | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic                     |

|     |                             |    |    |       |                                                                                                    |
|-----|-----------------------------|----|----|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 138 | Bếp điện từ Brandt TI-1016B | 20 | 20 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 139 | Bếp điện từ Brandt TI-1022B | 30 | 30 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 140 | Bếp điện từ Brandt TI-1033B | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 141 | Bếp TG-1120B                | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 142 | Bếp TI-1016B                | 45 | 45 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 143 | Bếp TI-1022B                | 57 | 57 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 144 | Bếp TI-1028B                | 48 | 48 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 145 | Bếp từ Brandt TI-1028B      | 18 | 18 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 146 | Bếp TI-1033B                | 19 | 19 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 147 | Bếp TI-112B                 | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 148 | Bếp TI-118B                 | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 149 | Bếp TI-118W                 | 11 | 07 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp bên ngoài có bọc plastic  |
| 150 | Bếp TV-118W                 | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp, bên ngoài có bọc plastic |
| 151 | Cân điện từ BC53X           | 04 | 04 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp giấy                          |
| 152 | Cân thực phẩm BC52N         | 03 | 03 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp giấy                          |
| 153 | Lò hấp FV-1000X             | 02 | 02 | 50-60 | Ngoại quan cũ, bị mất hầu hết các linh kiện, phụ kiện                                              |
| 154 | Lò nướng BXP-6575X          | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên kiện, bên ngoài có bọc plastic                             |
| 155 | Lò nướng FC-1045XS          | 02 | 02 | 75-80 | Ngoại quan bình thường, 1 sản phẩm bị móp góc, s/p đóng trong thùng xốp, bọc ngoài bằng plastic    |
| 156 | Lò nướng FC-265MB           | 01 | 01 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.        |
| 157 | Lò nướng FC-265MHB          | 01 | 01 | 50-60 | Ngoại quan cũ                                                                                      |



|     |                       |    |    |       |                                                                                                                   |
|-----|-----------------------|----|----|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 158 | Lò nướng FE-1011XS    | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng xốp, bọc trong plastic      |
| 159 | Lò nướng FE-1022XS    | 03 | 03 | 80-90 | Sản phẩm bị móp đầu                                                                                               |
| 160 | Lò nướng FE-1245X     | 03 | 02 | 85-95 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                           |
| 161 | Lò nướng FP-1245X     | 01 | 01 | 85-95 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                           |
| 162 | Lò nướng FP-1364M     | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan sản phẩm còn mới nhưng phần phía trên nắp lò nướng bị móp, kính lò nướng bị nứt, bên trong hơi ẩm thấp |
| 163 | Lò nướng FP-1461W     | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng xốp, bọc trong plastic      |
| 164 | Lò vi sóng ME-1245M   | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                      |
| 165 | Máy giặt BTWD-1308    | 03 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy  |
| 166 | Máy giặt BWF-6110E    | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ố vàng                         |
| 167 | Máy giặt BWF-7212E    | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy  |
| 168 | Máy giặt BWF -8212LX  | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, một số chi tiết nhựa bị ố vàng, có hiện tượng ẩm thấp bên trong máy  |
| 169 | Máy giặt WFA -0877A   | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ố vàng, ẩm thấp bên trong máy  |
| 170 | Máy giặt WFE-1076A    | 02 | 02 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ố vàng, ẩm thấp bên trong máy  |
| 171 | Máy giặt WFE-1077A    | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp, ố vàng, ẩm thấp bên trong máy  |
| 172 | Máy hút khói AD-1039X | 01 | 00 |       | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                        |
| 173 | Máy hút khói AD-1079X | 04 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                        |
| 174 | Máy hút khói AD-1117X | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                        |

|     |                                  |    |    |       |                                                                                                                                                     |
|-----|----------------------------------|----|----|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 175 | Máy hút khói AD-1118X            | 03 | 03 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton, bên trong hơi ẩm thấp                                          |
| 176 | Máy hút khói AD-1349X (AT-1349X) | 01 | 01 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton, bên trong hơi ẩm thấp                                          |
| 177 | Máy hút khói AD-1390X            | 22 | 22 | 75-85 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton, bên trong hơi ẩm thấp, ổ vàng, 1 sp có dấu hiệu đã qua sử dụng |
| 178 | Máy hút khử mùi Brandt AD-1390X  | 01 | 01 | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                         |
| 179 | Máy hút khói AD-770XE1           | 07 | 07 | 80-90 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton, bên trong hơi ẩm thấp, ổ vàng                                  |
| 180 | Máy hút khói Brandt AD-770XE1    | 05 | 05 | 80-90 | Ngoại quan bình thường nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton, bên trong hơi ẩm thấp                                           |
| 181 | Máy hút khói AD-919X             | 09 | 09 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                         |
| 182 | Máy hút khói AD-920M             | 02 | 02 | 75-85 | Ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản kém, ẩm thấp, có dấu hiệu đã qua sử dụng                                       |
| 183 | Máy hút khói AD-986X             | 04 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                         |
| 184 | Máy hút khói AD-995XC2           | 30 | 30 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                          |
| 185 | Máy hút khói AT-1349X            | 03 | 03 | 75-85 | Ngoại quan bình thường, mặt cánh quạt sau, ẩm thấp trong máy, bảo quản trong thùng carton                                                           |
| 186 | Máy hút khói BHV 6961B           | 04 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bảo quản trong thùng carton                                                    |
| 187 | Máy pha cà phê CAF-1318          | 01 | 01 | 40-50 | Hàng cũ, đã qua sử dụng                                                                                                                             |
| 188 | Máy sấy BFD-92AE                 | 05 | 05 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, s/p được đựng trong hộp xốp bê                                                                         |
| 189 | Máy sấy BUD-35T                  | 03 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                         |
| 190 | Máy trộn bột KM-544BG            | 01 | 01 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                                                        |
| 191 | Máy xay HAC-300V                 | 03 | 00 |       | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                                                          |
| 192 | Máy xay sinh tố ROB-707BX        | 04 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                                                        |
| 193 | Bếp De Dietrich DTE-1168X        | 03 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                                                        |



|     |                           |    |    |       |                                                                                                                                                                                            |
|-----|---------------------------|----|----|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 194 | Bếp De Dietrich DTI-1053W | 05 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 195 | Bếp DTE 1148X             | 04 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 196 | Bếp DTE 1158X             | 04 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                                                                                               |
| 197 | Bếp DTI 1032X             | 06 | 06 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 198 | Bếp DTI 1049X             | 21 | 20 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 199 | Bếp DTI 1199GE            | 06 | 06 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                                                                                               |
| 200 | Bếp DTIM 1000C            | 05 | 05 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng xốp                                                                                                  |
| 201 | Lò nướng DKS-7580X        | 04 | 03 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                                                                                                 |
| 202 | Lò nướng DOM 1195GX       | 08 | 08 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 203 | Lò nướng DOP 1180X        | 11 | 09 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                                                                                                 |
| 204 | Lò nướng DOP 1190GX       | 03 | 03 | 40-50 | Ngoại quan cũ, các góc cạnh lò bị gỉ sét, mất hầu hết các linh kiện, phụ kiện, bên trong hơi ẩm thấp (trong đó có 1 lò còn mới ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm) |
| 205 | Lò nướng DOP 1195W        | 01 | 00 |       | Không còn hàng hóa tại kho                                                                                                                                                                 |
| 206 | Lò nướng DOS 1195W        | 04 | 05 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, đóng trong thùng carton                                                                                               |
| 207 | Lò nướng DOV 1145X        | 03 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 208 | Lò vi sóng DME 112IW      | 12 | 13 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp                                                                                                 |
| 209 | Lò vi sóng DME 1135B      | 02 | 02 | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 210 | Lò vi sóng DME 1135B      | 17 | 14 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |
| 211 | Lò vi sóng DME 1145X      | 03 | 04 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp.                                                                                                |

|     |                                      |    |    |       |                                                                                             |
|-----|--------------------------------------|----|----|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| 212 | Lò vi sóng DME 1115W                 | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 213 | Lò vi sóng DME 1115X                 | 04 | 02 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 214 | Lò vi sóng DME 1129X                 | 19 | 18 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 215 | Lò vi sóng DME 1140X                 | 05 | 04 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 216 | Máy giặt DFW 814B                    | 02 | 02 | 90-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 217 | Máy hút khói De Dietrich DHD-1100X   | 16 | 16 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm bên trong hơi ẩm thấp.  |
| 218 | Máy hút khói De Dietrich DHD-1100X   | 07 | 07 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 219 | Máy hút khói khử mùi DHD 1129G       | 26 | 26 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 220 | Máy hút khói khử mùi DHD 1190B       | 02 | 02 | 80-90 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 221 | Máy hút khói khử mùi DHD 1193G       | 08 | 08 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm, bên trong hơi ẩm thấp. |
| 222 | Máy hút khói khử mùi DHD 1193W       | 25 | 26 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm bên trong hơi ẩm thấp.  |
| 223 | Máy rửa bát DVH 1150JC               | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm.                        |
| 224 | Máy rửa bát DVH 1150J (1150JU)       | 01 | 01 | 75-85 | Bảo quản kém, gỉ trên thân máy, đầy đủ phụ kiện.                                            |
| 225 | Máy rửa bát DVH 1150J                | 05 | 04 | 70-80 | Sản phẩm bị mất nắp che chắn phía trên của máy, mất ốc vít.                                 |
| 226 | Tủ lạnh De Dietrich DKA866X          | 02 | 02 | 85-95 | Còn mới, ngoại quan bình thường, nguyên vẹn, có các phụ kiện đi kèm.                        |
| 227 | Giàn nóng LG                         | 00 | 02 | 20-30 | hàng cũ, đã qua sử dụng.                                                                    |
| 228 | Giàn nóng Hitachi                    | 00 | 05 | 20-30 | hàng cũ, đã qua sử dụng.                                                                    |
| 229 | Giàn lạnh Hitachi                    | 00 | 03 | 20-30 | hàng cũ, đã qua sử dụng.                                                                    |
| 230 | Giàn lạnh (nhãn hiệu không xác định) | 00 | 01 | 20-30 | hàng cũ, đã qua sử dụng.                                                                    |